

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 404/2018/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: khối V, phường Đ, thành phố V, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1988

Nơi ĐKNKTT: khối V, phường Đ, thành phố V, tỉnh N.

Căn cứ vào điều 28; điều 147; điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và 88 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/7/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Xuân T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Giao 02 **con chung** là Hoàng Bảo T, sinh ngày 08/4/2016 và Hoàng Nam Q, sinh ngày 09/7/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hoàng Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H mỗi tháng mỗi cháu 500.000 đồng(mỗi tháng 02 cháu là 1.000.000 đồng) kể từ tháng 8/2018 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. *Về tài sản*: Chị H và anh T đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. *Về án phí*: Chị H và anh T thỏa thuận chị **H phải** chịu 150.000 đồng án phí LHST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số 0002456 ngày 18/5/2018.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP Vinh
- UBND P. Đ
- Lưu HS

Trần Huy Long